TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 363/2024/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 9 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Nguyễn Hoàng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:1. Ông Hồ Văn Cảm

2. Bà Trần Thị Như Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thư Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minhxét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4801/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phù Gia H năm 1981

Địa chỉ: 1 I B, Phường A, Quận A, Tp .

Bị đơn: Ông Chow Heng K năm 1968

Địa chỉ: B B Ring R #05-12, S.

Địa chỉ: A, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 19 tháng 12 năm 2023 và lời khai của nguyên đơn – bà Phù Gia H1 thì: Bà và bị đơn đã kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn đã đăng ký ngày 06/01/2005 tại Singapore và thực hiện ghi vào Sổ đăng ký kết hôn số 834, quyển số 05/2015 ngày 31/3/2015 tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Bị đơn vẫn sinh sống và làm việc tại Singapore, thỉnh thoảng có về Việt Nam thăm bà. Bà vẫn ở Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống và làm việc. Đến năm 2016, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do tính tình hai bên không hoà hợp, bất đồng văn hoá, tính cách và quan điểm sống. Nhận thấy thời gian xa cách đã lâu, tình cảm không còn, không thể kéo dài cuộc hôn nhân này nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 01 con chung là trẻ Chow Huy Wsinh ngày 28/9/2006. Bà đồng ý giao trẻ cho bị đơn nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Bà.

Tại Bản tự khai; Đơn xin vắng mặt ngày 31/7/2024, ông Chow H2 K trình bày: Ông thấy vợ chồng không có vấn đề gì lớn. Ông không đồng ý ly hôn với bà Phù Gia H3 Ông tự thoả thuận về con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông có thể tự nuôi con không cần bà H4 dưỡng. Đồng thời đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông.

Ngày 18/9/2024, trẻ Chow Huy W ngày 28/9/2006 có đơn trình bày nguyện vọng được tiếp tục sống với cha là bị đơn ông CHeng K1 để thuận tiện cho việc sinh sống và học tập tại Singapore.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Bà Phù Gia H1 khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Chow H2 K, hiện đang cư trú tại Singapore, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn – bà Phù Gia H1 và bị đơn - ông Chow H2 K có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải và xét xử vắng mặt, nên căn cứ Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Phù Gia H1 và ông Chow H2 K.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Về hôn nhân: Căn cứ theo Giấy chứng nhận kết hôn đã đăng ký ngày 06/01/2005 tại Singapore và thực hiện ghi vào Sổ đăng ký kết hôn số 834, quyển số 05/2015 ngày 31/3/2015 tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh thì giữa bà Phù Gia H1 và ông Chow H2 K là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo trình bày của bà Phù Gia H1 sau khi kết hôn thì hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Do

tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Phù Gia H1 yêu cầu ly hôn ông Chow H2 K. Xét trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Chow H2 K trình bày không muốn ly hôn vì thấy vợ chồng không có vấn đề gì lớn lao, tuy nhiên ông không đưa ra giải pháp để vợ chồng đoàn tụ, cả hai hiện có khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, đây là căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa hai người không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Về con chung: Ông Chow H2 K Phù Gia Hiao trẻ Chow Huy Wsinh ngày 28/9/2006 cho ông CHeng K1 được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho nguyên đơn, do bị đơn không yêu cầu.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

[3] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phù Gia H1

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bà Phù Gia H5 kiện yêu cầu ly hôn nên bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điều 38; Khoản 4 Điều 147; Khoản 4 Điều 207; Khoản 1 Điều 273 và Khoản 1, Khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phù Gia H3

Về hôn nhân: Bà Phù Gia H1 được ly hôn ông Chow H2 K.

Về con chung: Giao trẻ Chow Huy W ngày 28/9/2006 cho ông CHeng K1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Phù Gia H6 ông Chow H2 K không yêu cầu.

Bà Phù Gia H1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, sau này ông Chow H2 K và Bà Phù Gia H1 đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phù Gia H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0031524 ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phù Gia H1 đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn – Bà Phù Gia H1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày và bị đơn – ông CHeng K1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (02);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: HSVA, VT (HA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Anh